

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP
Số: 125/2017/CV-AMD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Đồng kính gửi Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP
Trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại: 04.3292 9222
Fax: 04.3291 9222
Người thực hiện công bố thông tin: Đinh Đặng Thủy Anh - Ủy viên HĐQT
Địa chỉ: Tổ 35, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại cơ quan: 04.3292 9222
Fax: 04.3291 9222
Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP công bố Biên bản, Nghị quyết và các tờ trình, báo cáo của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP vào ngày 30/06/2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu gửi kèm:

Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 01/2017/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2017.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2017.

Các tờ trình và báo cáo tại Đại hội.

Nơi nhận:

Như trên;

Lưu VP.

Người thực hiện công bố thông tin



Đinh Đặng Thủy Anh

Số: 01/2017/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2017

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP**

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0102370070 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20/09/2007.

Vào hồi: 8 giờ 30 phút ngày 29/06/2017, tại Hội trường lớn - Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội/ĐHĐCĐ**”).

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thu Hiền – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập ngày 29/06/2017*):

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: **1.366 cổ đông** (theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 08/06/2017).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 68 cổ đông, đại diện cho 44.087.249 cổ phần, chiếm 67,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 21 cổ đông
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 47 cổ đông

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 85 cổ đông, đại diện cho 44.235.459 cổ phần, chiếm 68,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 141, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Tiến Đức Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
- Ông Nguyễn Tiến Dũng Chức vụ: Tổng Giám đốc - Ủy viên
- Ông Ngô Công Chính Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị - Ủy viên
kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Quốc Trường Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị - Ủy viên
- Bà Đinh Đặng Thủy Anh Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị - Ủy viên
kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

2. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội

Ông Nguyễn Tiến Đức - Chủ tọa Đại hội, chỉ định Ban Thư ký Đại hội, gồm những người có tên sau:

- Bà Phạm Thị Thu Hiền Trưởng Ban Thư ký
- Bà Đỗ Thanh Thúy Thành viên Ban Thư ký
- Bà Lộc Thị Phương Anh Thành viên Ban Thư ký

Ban Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

3. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2017 – 2022, Thẻ lệ biểu quyết và thành phần Ban kiểm phiếu.

3.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội.

3.2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

3.3. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022

Việc biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022.

3.4. Thông qua Thẻ lệ biểu quyết

Việc biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Thẻ lệ biểu quyết.

3.5. Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các Ông, Bà có tên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà Lê Thị Giang Thành viên Ban kiểm phiếu
- Bà Hoàng Thị Soa Thành viên Ban kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thu Trang Thành viên Ban kiểm phiếu
- Ông Trương Vi Tuấn Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt Đại hội nhất trí thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

4. Thông qua các Báo cáo, tờ trình của Đại hội

- Bà Đinh Đặng Thủy Anh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty đọc Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty;
- Ông Ngô Công Chính – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty đọc Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
- Ông Hồ Sĩ Bắc – Thành viên Ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016;
- Ông Ngô Công Chính – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty đọc Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Tờ trình về việc miễn

nhiệm và bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022; và Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022;

- Bà Đinh Đặng Thủy Anh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty đọc Tờ trình về việc phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành; Tờ trình về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và các vấn đề liên quan; và Tờ trình thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

5. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội và người được ủy quyền tham dự Đại hội thảo luận các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và các báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty. Nội dung thảo luận tại Đại hội đã được Ban Thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

6. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội và bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Trưởng Ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trình tại Đại hội và bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Kết quả biểu quyết và bầu cử của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu của Đại hội lập và đã đọc trước toàn thể Đại hội.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Trên cơ sở kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

STT	Nội dung được thông qua
1.	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị (Theo nội dung Báo cáo số 01/2017/BC-HĐQT ngày 27/06/2017 của Hội đồng Quản trị Công ty);
2.	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc (Theo nội dung Báo cáo số 01/2017/BC-BTGD ngày 27/06/2017 của Ban Tổng Giám đốc Công ty);
3.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 (Theo nội dung Báo cáo số 01/2017/BC-BKS ngày 27/06/2017 của Ban Kiểm soát Công ty);
4.	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);

STT	Nội dung được thông qua
5.	Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành (Theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
6.	Thông qua Tờ trình về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty và các vấn đề có liên quan (Theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
7.	Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty;
8.	Thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
9.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
10.	Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2017 (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
11.	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
12.	Thông qua việc chấp thuận cho các cổ đông lớn của Công ty được tiến hành các giao dịch mua thêm cổ phần của Công ty để nâng tỷ lệ sở hữu không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp việc mua thêm cổ phần của các cổ đông này dẫn đến số lượng cổ phần sở hữu đạt hoặc vượt mức phải chào mua công khai theo quy định pháp luật (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
13.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017);
14.	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Quốc Trường, Ông Ngô Công Chính, Bà Đàm Thị Ngân và Bà Đinh Đặng Thủy Anh kể từ ngày 29/06/2017
15.	Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm các Ông/Bà có tên sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Tiến Đức - Ông Nguyễn Tiến Dũng

STT	Nội dung được thông qua
	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Vũ Đặng Hải Yên - Ông Nguyễn Thiện Phú - Ông Lã Quý Hiền - Bà Võ Thị Thùy Dương
16.	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thúy Nhung, Ông Hồ Sĩ Bắc và Bà Lê Thị Hoàng Anh kể từ ngày 29/06/2017
17.	Thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm các Ông/Bà có tên sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Bà Trần Thị Tố Dung - Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Bà Hoàng Thị Thu Hằng

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Buổi họp kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

TM. Ban Thư ký

Phạm Thị Thu Hiền



Nguyễn Tiến Đức





PHỤ LỤC

NỘI DUNG TRAO ĐỔI THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP

(Đính kèm Biên bản họp số 01/2017/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2017)

Câu 1: Thương hiệu đá AMD Stone, gần đây đã có nhiều khách hàng quan tâm, tuy nhiên chưa phải là thương hiệu được wa chuộng với Thị trường trong nước, vậy Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“Công ty” hoặc “AMD”) đã có kế hoạch mở rộng thị trường như thế nào?

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Tiến Đức trả lời như sau:

Sản phẩm Đá tự nhiên của AMD là sản phẩm đặc biệt không chỉ ở thị trường Việt Nam mà còn cả trên thế giới. Công ty xác định thị trường trong nước và xuất khẩu đều rất tiềm năng.

Để phát triển thị trường trong nước, Công ty đang mở rộng thị trường qua các kênh phân phối như: các chủ đầu tư lớn, các Dự án nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp, các nhà thầu thi công xây dựng, các Công ty thiết kế, các đại lý phân phối Vật liệu xây dựng và cả bán lẻ.

Công ty đã tham gia 2 Hội chợ VietBuild tại Hà Nội vào tháng 3 và tháng 5 năm 2017 và Hội chợ VietBuild tại TP Hồ Chí Minh vào tháng 6. Qua các Hội chợ trên Sản phẩm Đá tự nhiên của Công ty đã được người tiêu dùng biết đến và đánh giá cao. Hầu hết các chủ đầu tư lớn như: Tập đoàn FLC, Tập đoàn SUN Group, Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Tập đoàn T & T đều đang lên thiết kế đưa các sản phẩm của AMD vào công trình.

Công ty cũng liên tục tổ chức các buổi lễ giới thiệu sản phẩm cho từng đối tượng khách hàng và luôn nhận được sự quan tâm, yêu mến của khách hàng. Qua đó, Công ty cũng đã nhận rất nhiều đơn hàng từ các Nhà thầu thi công lớn, các Công ty thiết kế và khách hàng lẻ.

Công ty cũng xây dựng được hệ thống đại lý phân phối tại Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng và đặc biệt tại TP. Hồ Chí Minh. Trong thời gian tới, Công ty sẽ mở rộng thêm các Đại lý và Showroom trưng bày ở các Tỉnh, Thành phố khác để tăng độ phủ sóng thương hiệu của AMD Stone.

Câu 2: Với kế hoạch đầu tư mở rộng thêm quy mô sản xuất vào các Mô đá, theo đó sản lượng khai thác sẽ tăng tương ứng, Công ty có kế hoạch tiêu thụ thế nào? Hay có khách hàng, Dự án tiềm năng nào, Công ty có thể chia sẻ cho Cổ đông không?

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Tiến Đức trả lời như sau:

Như Quý vị cũng đã biết, Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros (“FLC Faros”) đã trở thành cổ đông lớn nắm giữ 24,38% vốn điều lệ của Công ty và trong thời gian tới đây, Công ty sẽ ký kết Hợp đồng nguyên tắc với FLC Faros để trở thành nhà cung cấp chính các mặt hàng Đá xây dựng cho FLC Faros.

FLC Faros là nhà thầu thi công hàng loạt Dự án Bất động sản có tiếng trên thị trường và trải rộng khắp các Tỉnh, Thành phố. Với phân khúc Bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp, việc sử dụng Đá tự nhiên của AMD vào các công trình cao cấp là rất phù hợp.



Do đó, AMD đã có kế hoạch tập trung vào sản xuất, chế tác các sản phẩm phù hợp với phân khúc này để cung cấp cho các Dự án của FLC Faros. Đây cũng chính là khách hàng lớn và tiềm năng nhất của AMD.

Câu 3: Theo Tờ trình tăng vốn thì Công ty sẽ phát hành thêm khoảng 129 triệu cổ phiếu, vậy dự kiến bao giờ Công ty thực hiện việc phát hành?

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Tiến Dũng trả lời như sau:

Việc phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ dựa vào các điều kiện thực tế, trên cơ sở phù hợp với Điều lệ Công ty, các quy định của pháp luật có liên quan và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Lộ trình phân phối cụ thể sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

Câu 4: Trong Tờ trình tăng vốn, Kế hoạch của Công ty là đầu tư vào Mỏ tại địa bàn Hà Lĩnh 300 tỷ đồng, vậy hiện nay tình trạng pháp lý của Dự án này như thế nào?

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Tiến Đức trả lời như sau:

Mỏ đá núi Ác Sơn: thuộc địa phận xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích khoảng 8,5 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 2,5 ha. Mỏ đá Núi Ác Sơn có trữ lượng khoảng 2,8 triệu m³, bao gồm đá nguyên khối dùng làm đá ốp lát và đá trang trí cao cấp

Ngày 06/01/2017, Công ty đã được UBND tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 13/GP-UBND về việc cho phép Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP được phép thăm dò khoáng sản tại mỏ núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Hiện tại Công ty đang hoàn thiện thủ tục để đi đến bước cuối cùng là nhận Giấy phép khai thác.

Câu 5: Với giá cổ phiếu như hiện tại loanh quanh trên mệnh giá một chút, việc Công ty dự kiến phát hành số lượng cổ phiếu gấp đôi so với số cổ phiếu hiện tại có làm pha loãng và kéo giá cổ phiếu xuống thấp không?

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Tiến Đức trả lời như sau:

Vấn đề pha loãng giá cổ phiếu là câu chuyện không thể tránh khỏi khi thực hiện phát hành tăng vốn của bất kỳ một công ty cổ phần nào. Tuy nhiên, chúng tôi tin tưởng rằng, với những kết quả kinh doanh tốt, những thông tin tốt từ Công ty sẽ giúp cho cổ phiếu của Công ty tăng trưởng nhanh chóng. Như vậy, bản thân cổ đông sẽ được lợi khi nhân đôi số lượng cổ phiếu đồng thời nhân đôi giá trị cổ phiếu. Đây là một phép tính đơn giản mà tôi tin rằng bất cứ cổ đông nào cũng có thể tự tính toán được.



Số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group số 01/2017/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2017;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lập ngày 29/06/2017 của Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“Công ty”) thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị (Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 01/2017/BC-HĐQT ngày 27/06/2017 của Hội đồng Quản trị Công ty).
2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc (Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 01/2017/BC-BTGD ngày 27/06/2017 của Ban Tổng Giám đốc Công ty).
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 (Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 01/2017/BC-BKS ngày 27/06/2017 của Ban Kiểm soát Công ty).
4. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
5. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
6. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty và các vấn đề có liên quan (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).

7. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
8. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
9. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
10. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2017 (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
12. Thông qua việc chấp thuận cho các cổ đông lớn của Công ty được tiến hành các giao dịch mua thêm cổ phần của Công ty để nâng tỷ lệ sở hữu không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp việc mua thêm cổ phần của các cổ đông này dẫn đến số lượng cổ phần sở hữu đạt hoặc vượt mức phải chào mua công khai theo quy định pháp luật (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/06/2017 đính kèm Nghị quyết này).
14. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Quốc Trường, Ông Ngô Công Chính, Bà Đàm Thị Ngân và Bà Đinh Đặng Thủy Anh kể từ ngày 29/06/2017.
15. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:
 - Ông Nguyễn Tiến Đức
 - Ông Nguyễn Tiến Dũng
 - Bà Vũ Đặng Hải Yến
 - Ông Nguyễn Thiện Phú
 - Ông Lã Quý Hiền
 - Bà Võ Thị Thùy Dương
16. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thúy Nhung, Ông Hồ Sĩ Bắc và Bà Lê Thị Hoàng Anh kể từ ngày 29/06/2017.
17. Thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:
 - Bà Trần Thị Tố Dung
 - Bà Nguyễn Thị Thu Thảo
 - Bà Hoàng Thị Thu Hằng



Điều 2: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDCK HCM;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Tiến Đức



Số: 01/2017/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản AMD Group

Để phù hợp với các quy định pháp luật đã ban hành đồng thời bổ sung những nội dung phù hợp với thực tiễn quản trị và điều hành, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group đã tổ chức rà soát Điều lệ hiện hành và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group theo các nội dung đề xuất tại Phụ lục được đính kèm theo Tờ trình này. Bản Điều lệ sửa đổi nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group sẽ có hiệu lực từ ngày 29/06/2017 (ngoại trừ các điều khoản cần phải được Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận được nêu rõ tại Phụ lục đính kèm) và thay thế bản Điều lệ hiện hành ngày 16/03/2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Đức

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
1.	Khoản 5 Điều 3	3.5. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Công ty chỉ có một (01) người làm người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty từng thời kỳ.	Sửa đề phù hợp với thực tiễn hoạt động được linh hoạt	
2.	Khoản 2 Điều 4	4.2.1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. 4.2.2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.	Sửa đề phù hợp với quy định tại Điều 5, 6, 7 Luật Đầu tư 2014	
3.	Khoản 3, Điều 4	Chưa có	Ngành, nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:	Bổ sung chi tiết các ngành, nghề hiện tại của Công ty đã được Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội chấp thuận
4.	Khoản 1 Điều 8	8.1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác.	8.1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này hoặc điều kiện, điều khoản về phát hành cổ phần và pháp luật có quy định khác.	Sửa đề phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2014
5.	Khoản 2 Điều 11	11.2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:	11.2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:	Sửa đề phù hợp với quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>...</p> <p>11.2.4. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần của mình trong Công ty;</p> <p>11.2.5. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia ĐHĐCĐ và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>11.2.6....</p> <p>11.2.7. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p>	<p>...</p> <p>11.2.4. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông <u>thuộc quyền sở hữu</u>;</p> <p>11.2.5. Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>11.2.6....</p> <p>11.2.7. Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;</p>	2014
6.	Khoản 3 Điều 11	<p>11.3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <u>5%</u> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p>	<p>11.3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <u>10%</u> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p>	Sửa để phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014
7.	Khoản 1 Điều 13	<p>13.1. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và phải được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>13.1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 (một) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 6 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.</p>	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
8.	Khoản 3 Điều 13	<p>13.3. HDQT phải triệu tập DHHCD bắt thường trong các trường hợp sau:</p> <p>13.3.3. Khi số thành viên HDQT, BKS còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định tại Điều lệ này.</p> <p>13.3.4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 11.3 điều 11 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập DHHCD bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông đó (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan).</p> <p>13.3.5. BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu BKS có lý do tin tưởng rằng các thành viên HDQT hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc HDQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.</p>	<p>13.3. HDQT phải triệu tập DHHCD bắt thường trong các trường hợp sau:</p> <p>13.3. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.</p> <p>13.4. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này.</p> <p>13.5. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát.</p>	Sửa để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014
9.	Khoản 2 Điều 14	<p>14.2. DHHCD thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>14.1.1. Thông qua các báo cáo tài chính năm;</p> <p>14.1.2. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HDQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến</p>	<p>14.2. DHHCD thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>14.2.1. Thông qua các báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>14.2.2. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;</p>	Bổ sung để phù hợp với đặc thù là công ty đại chúng và quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>các cổ đông tại DHDCTD;</p> <p>14.2.12. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty</p> <p>14.2.15. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>14.2.12. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính <i>đã được kiểm toán</i> gần nhất của Công ty</p> <p>14.2.15. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	
10.	Khoản 16.1 Điều 16	<p>16.1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi ngày (30) sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số</p>	<p>16.1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi ngày (30) sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt</p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	<p>trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	
11.	<p>Điểm 2 Khoản 5 Điều 17</p>	<p>17.5. Người triệu tập họp DHD/CĐ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến khoản 17.4 Điều này trong các trường hợp sau: 17.5.2. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng</p>	<p>17.5. Người triệu tập họp DHD/CĐ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến khoản 17.4 Điều này trong các trường hợp sau: 17.5.2. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng</p>	<p>Sửa cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014</p>
12.	<p>Điểm 4 Khoản 3 Điều 20</p>	<p>20.3.4. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài sản nhất của công ty</p>	<p>20.3.4. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của công ty</p>	<p>Bổ sung để phù hợp với đặc thù là công ty đại chúng</p>
13.	<p>Khoản 2 Điều 24</p>	<p>24.2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối</p>	<p>24.2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối</p>	<p>Sửa để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p><i>đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</i></p>	
14.	Khoản 6 Điều 24	<p>24.6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng Quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>24.6. Việc <u>bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm</u> các thành viên Hội đồng Quản trị phải được <u>công bố thông tin</u> theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định tại điểm n khoản 1 Điều 9 Thông tư 155/2015/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p>
15.	Khoản 3 Điều 25	<p>25.3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của DHDCCD quy định. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT bao gồm nhưng không giới hạn các quyền và nhiệm vụ sau:</p> <p>25.3.1. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất Công ty;</p> <p>25.3.2. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của công ty khác trong phạm vi quyền hạn được pháp luật và Điều lệ này cho phép.</p> <p>25.3.3. Quyết định cơ cấu tổ chức; việc thành lập, chia tách, giải thể các phòng ban của Công ty theo đề nghị</p>	<p>25.3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của DHDCCD quy định, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <p>25.3.1. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất Công ty;</p> <p>25.3.2. <i>Quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của công ty khác (cả ở Việt Nam và nước ngoài) trong phạm vi quyền hạn được pháp luật và Điều lệ này cho phép.</i></p> <p>25.3.3. <i>Quyết định cơ cấu tổ chức; việc thành lập, chia tách, giải thể các phòng ban của Công ty và quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đề</i></p>	<p>Sửa đổi theo hướng tích hợp để tránh sự trùng lặp không cần thiết và tạo thuận lợi cho công tác quản trị, điều hành của Công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>25.3.4. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chồng lại cán bộ quản lý đó;</p> <p>25.3.5. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>25.3.6. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>25.3.7. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;</p> <p>25.3.8. Quyết định huy động vốn dưới các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>25.3.9. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc bất kỳ cán bộ quản lý quan trọng khác, người đại diện của Công ty khi HĐQT cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị</p>	<p><i>nghị của Tổng Giám đốc;</i></p> <p>25.3.4. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chồng lại cán bộ quản lý đó;</p> <p>25.3.5. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>25.3.6. Đề xuất việc phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>25.3.7. <i>Quyết định việc phát hành trái phiếu và huy động vốn dưới các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật;</i></p> <p>25.3.8. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;</p> <p>25.3.9. <i>Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và các quyền lợi, chế độ đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý từ cấp Trưởng Phòng trở lên. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng lao động của những người bị bãi nhiệm;</i></p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>bãi nhiệm; cứ người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>25.3.10. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với các vị trí từ cấp trưởng phòng của Công ty trở lên theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;</p> <p>25.3.11. Báo cáo DHD/CD việc HĐQT bỏ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>25.3.12. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>25.3.13. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;</p> <p>25.3.14. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của công ty khác trong phạm vi quyền hạn được pháp luật và Điều lệ này cho phép.</p>	<p>25.3.10. <i>Quyết định việc ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc.</i></p> <p>25.3.11. Quyết định cử người đại diện theo ủy quyền quản lý cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>25.3.12. Báo cáo DHD/CD việc HĐQT bỏ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>25.3.13. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>25.3.14. Đề xuất việc tái cấu trúc hoặc giải thể Công ty;</p> <p>25.3.15. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do DHD/CD phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh)</p> <p>25.3.16. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ quyền là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>25.3.17. Việc vay nợ và việc thực</p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
			<p>hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>25.3.18. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>25.3.19. <i>Các dự án đầu tư, dự án kinh doanh của Công ty;</i></p> <p>25.3.20. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>25.3.21. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>25.3.22. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;</p> <p>25.3.23. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà HĐQT quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p>	<p>Bỏ</p>
16.	Khoản 4 Điều 25	<p>25.4. Những vấn đề sau đây phải được HĐQT phê chuẩn:</p> <p>25.4.1. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>25.4.2. Thành lập các công ty con của Công</p>	<p>Bỏ</p>	<p>Đã tích hợp vào Khoản 3 Điều 25</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
	<p>25.4.3. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do DHDCCD phê chuẩn, HĐQT tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p> <p>25.4.4. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ quyền là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>25.4.5. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>25.4.6. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>25.4.7. Góp vốn, mua hoặc bán các cổ phần của các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>25.4.8. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p>			

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>25.4.9. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>25.4.10. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà HĐQT quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;</p> <p>25.4.11. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.</p>		
17.	Khoản 6 Điều 25	<p>25.6. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, HĐQT có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý quyết định, ký kết các tài liệu và tổ chức thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền quyết định, phê chuẩn của HĐQT</p>	<p>25.6. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, HĐQT có thể ủy quyền cho 1 trong các thành viên HĐQT, cán bộ, nhân viên cấp dưới quyết định, ký kết các tài liệu và tổ chức thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền quyết định, phê chuẩn của HĐQT</p>	<p>Sửa đổi theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
18.	Khoản 1 Điều 26	<p>26.1. HĐQT sẽ lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và Chủ tịch HĐQT sẽ lựa chọn trong số các thành viên HĐQT một Phó Chủ tịch.</p>	<p>26.1. HĐQT sẽ lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và (các) Phó Chủ tịch HĐQT (nếu cần).</p>	<p>Sửa đổi theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
19.	Khoản 14 Điều 28	<p>28.14. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt, trong trường hợp cần thiết sẽ được lập thêm bằng tiếng Anh và phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp, trừ trường hợp thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>28.14. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt, trong trường hợp cần thiết sẽ được lập thêm bằng tiếng Anh và phải có chữ ký của Chủ tọa và thư ký cuộc họp, trừ trường hợp thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Sửa đổi theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
20.	Điều 29	<p>Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và trực thuộc sự lãnh đạo của</p>	<p>Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và trực thuộc sự lãnh đạo của</p>	<p>Sửa đổi theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>HDQT. Công ty có một (01) Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc và một Kế toán trưởng và các chức danh khác do HDQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết HDQT được thông qua một cách hợp thức.</p>	<p>HDQT. Công ty có một (01) Tổng giám đốc. (các) Phó Tổng giám đốc, một (01) Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các cán bộ quản lý nêu trên phải được thực hiện một cách hợp thức theo quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.</p>	
21.	Khoản 2 Điều 30	<p>30.2. Mức lương, thưởng, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc sẽ do HDQT quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do HDQT quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.</p>	<p>30.2. Mức lương, thưởng, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc sẽ do HDQT quyết định. Mức lương, thưởng, lợi ích với những cán bộ quản lý khác sẽ do HDQT quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.</p>	<p>Sửa đổi theo hướng, lĩnh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
22.	Khoản 1 và Khoản 2 Điều 31	<p>31.1. Bổ nhiệm. HDQT sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc và ký hợp đồng quy định mức lương, thưởng, quyền lợi và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại DHHCD thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>31.2. Nhiệm kỳ. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm, trừ khi HDQT có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm...</p>	<p>31.1. Bổ nhiệm. HDQT sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc và ký hợp đồng quy định mức lương, thưởng, quyền lợi và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng.</p> <p>31.2. Nhiệm kỳ. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm, trừ khi HDQT có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm...</p>	<p>Sửa đề phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2014 đồng thời theo hướng lĩnh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
23.	Điểm 2 Khoản 3 Điều 31	<p>31.3. Quyền và nhiệm vụ. Tổng giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p>	<p>31.3. Quyền và nhiệm vụ. Tổng giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:</p>	<p>Sửa theo hướng lĩnh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p><u>31.3.1.</u></p> <p><u>31.3.2.</u> Quyết định tất cả các vấn đề không yêu cầu phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p>	<p><u>31.3.1.</u></p> <p><u>31.3.2.</u> Quyết định tất cả các vấn đề không được quy định thuộc thẩm quyền của DHDCEP và HĐQT tại Điều lệ này và các văn bản nội bộ do DHDCEP, HĐQT ban hành, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p>	Căn cứ sửa đổi bổ sung
24.	<p>Bổ sung thêm 1 khoản sau Khoản 31.3.9 Khoản 3 Điều 31</p>	<p><u>Chưa có</u></p>	<p><u>31.3.10.</u> Đại diện ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu do Công ty giao kết, phát hành và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Sửa theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
25.	<p>Khoản 5 Điều 31</p>	<p><u>31.5.</u> Bài nhiệm. HĐQT có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có đa số thành viên HĐQT dự họp biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bỏ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại DHDCEP tiếp theo gần nhất.</p>	<p><u>31.5.</u> Bài nhiệm. HĐQT có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có đa số thành viên HĐQT dự họp biểu quyết tán thành (trong trường hợp Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên HĐQT, việc biểu quyết này sẽ không tính phiếu của Tổng giám đốc) và bỏ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại DHDCEP tiếp theo gần nhất.</p>	<p>Sửa theo hướng linh hoạt và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>
26.	<p>Khoản 1 Điều 33</p>	<p><u>33.1.</u> BKS gồm ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập</p>	<p><u>33.1.</u> BKS gồm ba (03) đến năm (05) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán</p>	<p>Sửa để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt và phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.</p> <p>Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	Căn cứ sửa đổi bổ sung
27.	Khoản 2 Điều 33	<p>33.2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>33.2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ ứng viên.</p>	Sửa phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014
28.	Điểm 1 và Điểm 2 Khoản 3 Điều 36	<p>36.3.1. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được báo cáo cho HĐQT hoặc tiêu ban liên quan. Đồng thời, HĐQT hoặc tiêu ban đó đã cho phép</p>	<p>36.3.1. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được báo cáo cho HĐQT hoặc tiêu ban liên quan. Đồng thời, HĐQT hoặc tiêu ban đó đã cho</p>	Sửa phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		<p>thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>36.3.2. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>36.3.2. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính <i>kiểm toán</i> gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn về quản trị của công ty đại chúng</p>
29.	Khoản 1 Điều 48	<p>48.1. Tại DHDCEĐ thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với HDQT. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết tiến hành các hoạt động kiểm toán.</p>	<p>48.1. <i>DHCEĐ</i> sẽ thông qua danh sách hoặc chủ trương lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HDQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.</p>	<p>Sửa phù hợp với quy định của Thông tư 121/2012/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty</p>
30.	Khoản 5 Điều 48	<p>48.5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp DHDCEĐ và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan</p>	<p>48.5. <i>Trường hợp Báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ trọng yếu, Công ty phải mời Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty tham dự</i></p>	<p>Sửa phù hợp với quy định của Thông tư 121/2012/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi bổ sung
		đến DHDCCD mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.	<i>cuộc họp DHDCCD và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.</i>	đại chúng
		<p>Điều 55. Ngày hiệu lực</p> <p>55.1. Bản điều lệ này gồm 20 chương 55 điều, được DHDCCD Công ty Cổ phần Dầu tư và Khoáng sản AMD Group nhất trí thông qua ngày 27 tháng 02 năm 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này và được điều chỉnh nội dung về vốn điều lệ ngày 16 tháng 03 năm 2017 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2017/NQ-HDQT ngày 16/03/2017.</p> <p>55.2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau.</p> <p>55.3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>55.4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.</p>	<p>Điều 55. Ngày hiệu lực</p> <p>55.1. Bản điều lệ này gồm 20 chương 55 điều, được DHDCCD Công ty Cổ phần Dầu tư và Khoáng sản AMD Group nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn ngày 29 tháng 06 năm 2017.</p> <p>55.2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>55.3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty mới có giá trị.</p>	Sửa để thuận lợi và phù hợp với thực tiễn hoạt động.
32.	Phụ lục	Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty	Bỏ	Để thuận tiện cho hoạt động thực tiễn của Công ty.

Số: 04/2017/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

*(V/v: Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ
và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét, thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty (Phương án chi tiết đính kèm Tờ trình này) như sau:

1. Phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu

- Tên cổ phần phát hành: Cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group.
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có quyền chuyển quyền mua của mình cho cá nhân/ tổ chức khác.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 129.756.788 cổ phần (*Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi tám cổ phần*).
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): tối đa 1.297.567.880.000 VNĐ (*Một nghìn hai trăm chín mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*).
- Tỷ lệ phát hành: 1:2 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần tương ứng với 1 quyền, 1 quyền được quyền đăng ký mua thêm 2 cổ phần mới).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần. Căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT quyết định lại mức giá chào bán phù hợp nếu cần thiết nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thoả thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh: Số cổ phần được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.
- Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến: Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 50% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sẽ cân nhắc lựa chọn và thực hiện các giải pháp sau:



- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phần còn lại;
- Điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.
- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và lộ trình phân phối cổ phần cụ thể dựa vào các điều kiện thực tế trên cơ sở phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Lưu ký và niêm yết cổ phần: Cổ phần phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ

- Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: tối đa **1.297.567.880.000** (Một nghìn hai trăm chín mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi mốt nghìn) đồng.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành (dự kiến):

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1.	Đầu tư giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	160.000.000.000	
2.	Đầu tư giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.	130.000.000.000	
3.	Đầu tư xây dựng nhà máy và hệ thống khai thác mỏ đá tại núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.	280.000.000.000	
4.	Xây dựng thêm nhà máy chế tác đá ở Khu công nghiệp Hoàng Long.	250.000.000.000	
5.	Xây dựng kho và đầu tư các showroom, cửa hàng bán đá tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lân cận	130.000.000.000	
6.	Góp vốn hợp tác đầu tư dự án Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực với Viện Quản lý và phát triển Châu Á	150.000.000.000	
7.	Góp vốn hợp tác với Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn để đầu tư dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt; dự án Trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Bu, Bắc Ninh.	70.000.000.000	
8.	Bổ sung vốn lưu động	109.567.880.000	
	Tổng cộng	1.297.567.880.000	

- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên.



3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc tiếp theo để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định mức giá phát hành cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư có nhu cầu phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành trong trường hợp tình hình thực tế thay đổi so với dự kiến;
- Đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và cho các đối tượng khác nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo tình hình thực tế, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có điều chỉnh mục đích sử dụng vốn;
- Trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của các đợt phát hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty sẽ thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ
KHOÁNG SẢN
AMD GROUP
S. NAM TỬ LIÊM, T. P. HÀ NỘI
NGUYỄN TIẾN ĐỨC

PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP

- ❖ Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- ❖ Điện thoại: (84.24) 3292 9222
- ❖ Fax: (84.24) 3291 9222
- ❖ Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0102370070, đăng ký lần đầu ngày 20/9/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 26/04/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp.



I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ TỔ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
3. Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
4. Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
5. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group;
6. Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và nhu cầu tăng vốn

Với việc xác định khai thác khoáng sản là ngành nghề mũi nhọn, cốt lõi trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, do vậy đợt phát hành tăng vốn điều lệ lần này chủ yếu phục vụ việc mở rộng quy mô sản xuất nhằm tăng công suất khai thác. Với dây chuyền thiết bị hiện tại của hai nhà máy đã đi vào hoạt động nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu đầu ra và các đơn đặt hàng của các đối tác. Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị cho rằng việc tăng vốn điều lệ nhằm mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư thêm dây chuyền khai thác khoáng sản là nhu cầu thiết yếu của Công ty.

Ngoài ra, việc Công ty mới đón nhận thêm 1 cổ đông lớn chuyên về mảng xây dựng và kinh doanh Bất động sản cũng hứa hẹn mở ra cho Công ty thêm 1 hướng đi mới, 1 hướng kinh doanh đầy tiềm năng là đầu tư và phát triển các dự án Bất động sản.

Như vậy, xuất phát từ những yếu tố trên, việc tăng vốn của Công ty là thật sự cần thiết và cần phải thực hiện để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2017 và những năm tiếp theo.

2. Mục đích tăng vốn

Mục đích của việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **648.783.940.000 đồng** lên **1.946.351.820.000 đồng** bao gồm:

- Đầu tư thực hiện giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa: **160.000.000.000 đồng**.

- Đầu tư giai đoạn 2 mỏ đá tại núi BÈN, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa: **130.000.000.000 đồng.**
- Đầu tư xây dựng nhà máy và hệ thống khai thác mỏ đá tại núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa: **280.000.000.000 đồng.**
- Xây dựng thêm nhà máy chế tác đá ở Khu công nghiệp Hoàng Long: **250.000.000.000 đồng.**
- Xây dựng kho và đầu tư các showroom, cửa hàng bán đá tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lân cận: **130.000.000.000 đồng.**
- Góp vốn hợp tác đầu tư dự án Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực với Viện Quản lý và phát triển Châu Á: **150.000.000.000 đồng.**
- Góp vốn hợp tác với Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn để đầu tư dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt; dự án Trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Bu, Bắc Ninh: **70.000.000.000 đồng.**
- Bỏ sung vốn lưu động của Công ty: **109.567.880.000 đồng.**

III. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

<i>Tên cổ phiếu:</i>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group.
<i>Mã cổ phiếu:</i>	AMD.
<i>Mệnh giá:</i>	10.000 đồng/cổ phần.
<i>Loại cổ phần:</i>	Cổ phần phổ thông.
<i>Số lượng cổ phần trước khi phát hành:</i>	64.878.394 (Sáu mươi tư triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn, ba trăm chín mươi tư) cổ phần.
<i>Tổng số lượng cổ phần phát hành thêm dự kiến:</i>	129.756.788 (Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi tám) cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:2.
<i>Số lượng cổ phần sau khi hoàn thành phát hành dự kiến:</i>	194.635.182 (Một trăm chín mươi tư triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, một trăm tám mươi hai) cổ phần.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group cụ thể như sau:

1. Số lượng cổ phần phát hành và tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu

Tổng cộng số lượng cổ phần phát hành thêm là **129.756.788** (Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi tám) cổ phần cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phần theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông tại thời điểm đó với tỷ lệ 1:2. Cụ thể, mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sở hữu 01 cổ phần cũ được quyền đăng ký mua thêm 02 cổ phần mới.

$$\text{Số cổ phần được đăng ký mua} = \frac{\text{Số cổ phần sở hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành}}{\text{sách cổ đông để thực hiện việc phát hành}} \times \frac{2}{1}$$

Ủy quyền:

Tùy tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt phát hành, thời gian phát hành, giá phát hành, số lượng cổ phần phát hành và tỷ lệ phát hành của từng đợt phù hợp với Phương án phát hành này.

2. Nguyên tắc xác định giá chào bán

a) Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

✓ Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/03/2017

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ &= \frac{764.507.768.169}{64.878.394 - 0} = \frac{11.783}{\text{đồng/cổ phần}} \end{aligned}$$

✓ Giá thị trường của cổ phiếu AMD tại thời điểm cuối ngày 13/06/2017 là: 17.650 đồng/cổ phần

✓ Giá pha loãng của cổ phiếu AMD:

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{P_t + P_{r1} * I1}{1 + I1} \\ &= \frac{17.650 + [10.000 * 2]}{1 + 2} = \frac{37.650}{3} = 12.550 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

Trong đó:

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 17.650 đồng/cổ phần (Giá thị trường giả định của cổ phiếu tại ngày phát hành);
- Pr1: 10.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- I1: 2 (Tỷ lệ tăng vốn đối với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ tăng vốn này được tính = 129.756.788 cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu/64.878.394 cổ phần đang lưu hành).

b) Xác định giá chào bán

Mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lại mức giá chào bán phù hợp nếu cần thiết nhưng không thấp hơn 10.000/cổ phần.

3. Phương án xử lý số cổ phần lẻ

Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

4. Phương án xử lý số cổ phần không bán hết

Số cổ phần không bán hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Số cổ phần không bán hết bao gồm:

- i) Cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn đến hàng đơn vị số cổ phiếu được đăng ký mua;
- ii) Cổ phiếu không bán hết do hết thời hạn đăng ký mua cổ phiếu dành cho cổ đông hiện hữu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc không chuyển nhượng quyền mua.

5. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng quyền.

Thời hạn và thủ tục cho việc chuyển quyền này do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

6. Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

Trong đó:

- PR(t-1) là giá giao dịch của Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền;
- PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng.

Ngoài ra, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ ngay lập tức làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty; trong khi đó, nguồn vốn kinh doanh bổ sung thu được từ đợt phát hành chưa thể tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay tại thời điểm chào bán. Do đó, thu nhập trên một cổ phần (EPS) sẽ giảm.

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận ròng}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Hiệu ứng pha loãng EPS sẽ giảm dần nếu nguồn vốn bổ sung từ đợt chào bán được đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo được sự tăng trưởng về lợi nhuận.

Việc phát hành thêm cổ phiếu cũng có thể khiến giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) giảm khi số lượng cổ phiếu lưu hành tăng nhanh hơn tốc độ tăng của nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm chào bán. BVPS được tính với công thức:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

7. Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với đợt phát hành cổ phiếu là 50% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.

8. Lưu ký và niêm yết bổ sung

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

9. Chào mua công khai

Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của cổ đông sau khi thực hiện quyền mua vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

10. Thời điểm thực hiện đợt phát hành

Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

11. Các vấn đề khác

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Quyết định mức giá phát hành cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư có nhu cầu phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành trong trường hợp tình hình thực tế thay đổi so với dự kiến;
- Đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và cho các đối tượng khác nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật;

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phân vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo tình hình thực tế, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có điều chỉnh mục đích sử dụng vốn;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Căn cứ vào mức giá dự kiến phát hành cho các đối tượng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần, nếu số cổ phần được bán toàn bộ với mức giá dự kiến tối thiểu như trên, khoản tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ là **1.297.567.880.000** đồng (chưa bao gồm thặng dư nếu có). Trong đó:

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1.	Đầu tư giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	160.000.000.000	
2.	Đầu tư giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.	130.000.000.000	
3.	Đầu tư xây dựng nhà máy và hệ thống khai thác mỏ đá tại núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.	280.000.000.000	
4.	Xây dựng thêm nhà máy chế tác đá ở Khu công nghiệp Hoàng Long.	250.000.000.000	
5.	Xây dựng kho và đầu tư các showroom, cửa hàng bán đá tại Hà Nội và các tỉnh,	130.000.000.000	

	thành phố lân cận		
6.	Góp vốn hợp tác đầu tư dự án Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực với Viện Quản lý và phát triển Châu Á	150.000.000.000	
7.	Góp vốn hợp tác với Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn để đầu tư dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt; dự án Trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Bu, Bắc Ninh.	70.000.000.000	
8.	Bổ sung vốn lưu động	109.567.880.000	
	Tổng cộng	1.297.567.880.000	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN TIẾN ĐỨC

Số: 05/2017/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật và các vấn đề liên quan)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2017 xem xét và thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền của **ĐHĐCĐ** như sau:

I. Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật và sửa đổi điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“Công ty**”), như sau:**

1. Người đại diện theo pháp luật cũ:

Họ và tên: NGUYỄN TIẾN ĐỨC Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 10/10/1977 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
CMND số: 012988821 do Công an TP.Hà Nội cấp ngày 11/10/2007
Nơi đăng ký: Số 01 ngách 54/39, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, Quận
HKTT: Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Chỗ ở hiện tại: Số 01 ngách 54/39, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, Quận
Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

2. Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi:

Họ và tên: NGUYỄN TIẾN DŨNG Giới tính: Nam
Chức danh: Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 28/09/1975 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
CMND số: 011789018 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 24/11/2010.
Nơi đăng ký: Số 5, Tập thể Binh Đoàn 12, tổ 17, phường Yên Nghĩa, quận Hà
HKTT: Đông, thành phố Hà Nội.
Chỗ ở hiện tại: Số 5, Tập thể Binh Đoàn 12, tổ 17, phường Yên Nghĩa, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội.

Hiệu lực việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật: kể từ ngày được Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi.

3. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Giao Chủ tịch **HĐQT** ký ban hành Điều lệ ghi nhận việc thay đổi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu Điều lệ hiện hành quy định không phù hợp với nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật nêu trên.

II. Thông qua việc công nhận hiệu lực của các tài liệu, văn bản, giao dịch do Ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch **HĐQT Công ty ký kết, thực hiện trong thời gian từ ngày 12/06/2017 (thời điểm ban hành Nghị quyết số 12/2017/NQ-**HĐQT** về việc bổ nhiệm Ông**



Nguyễn Tiến Dũng làm Tổng Giám đốc) cho đến khi Công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp ghi nhận việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật mới.

III. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT chủ trì tổ chức triển khai chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan tại Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội và các cơ quan có thẩm quyền khác để thực hiện việc đăng ký thay đổi Người đại diện theo pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Đức



Số: 06/2017/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty CP Đầu tư và khoáng sản AMD Group

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

I. THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH, CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2016 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016

1. Báo cáo kết quả kinh doanh, các báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Năm 2016, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh sau:

Chỉ tiêu (1)	Kế hoạch (VNĐ) (2)	Thực hiện (VNĐ) (3)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (3)/(2)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.250.150.000.000	1.445.628.914.014	115,5%
Lợi nhuận trước thuế	70.536.500.000	58.342.764.674	83%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Dựa trên kết quả kinh doanh 2016, HĐQT Công ty kính trình tỷ lệ trích lập các Quỹ và sử dụng lợi nhuận sau thuế như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1.	Tổng lợi nhuận Kế toán trước thuế năm 2016 (Theo BCTC hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán)	58.342.764.674
2.	Thuế TNDN hiện hành (Theo BCTC hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán)	14.941.115.047
3.	Lợi nhuận sau thuế TNDN Năm 2016	43.401.649.627
4.	Giảm khác Lợi nhuận trong năm 2016	96.000.000
5.	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2016	57.349.746.022
6.	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016	
	Cổ tức 2016 (Do đang trong giai đoạn tập)	0



	<i>trung đầu tư nên lợi nhuận sẽ không chia và được giữ lại để đầu tư)</i>	
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	2.165.282.481
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%)	1.299.169.489
	Quỹ đầu tư phát triển (5%)	2.165.282.481
7.	Lợi nhuận để lại sau khi trích lập các quỹ để chuyển qua năm sau	37.675.915.176

II. THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2017:

Tại Đại hội lần này, HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2017 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016 (VNĐ)	Kế hoạch 2017 (VNĐ)	Tăng trưởng
Doanh thu hợp nhất	1.445.628.914.014	1.500.000.000.000	3,76%
Lợi nhuận trước thuế	58.342.764.674	70.000.000.000	19,98%

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017

Nội dung	Tỷ lệ trích lập năm 2017
Cổ tức dự kiến	0%
Trích lập các quỹ sau khi chia cổ tức:	
<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	5%
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	3%
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	5%

III. THÔNG QUA VIỆC PHÊ DUYỆT THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT (“BKS”).

1. Thù lao đã chi trả trong năm 2016:

- Số lượng thành viên HĐQT năm 2016 là 05 thành viên;
- Số lượng thành viên BKS năm 2016 là 03 thành viên;
- Tổng thù lao đã chi trả cho HĐQT, BKS là: 288.000.000 đồng.

Như vậy khoản chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2016 đã thực hiện đúng theo mức chi trả được phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/02/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

2. Mức thù lao dự kiến chi trả trong năm 2017:

HĐQT đề xuất mức thù lao đối với Thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2017 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT là: 5 triệu đồng/tháng;
- Thù lao cho các thành viên HĐQT là: 3 triệu đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng BKS là: 3 triệu đồng/tháng;
- Thù lao cho các thành viên BKS là: 2 triệu đồng/người/tháng.

IV. THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

V. THÔNG QUA VIỆC CHẤP THUẬN CHO CÁC CỔ ĐÔNG LỚN CỦA CÔNG TY ĐƯỢC TIẾN HÀNH CÁC GIAO DỊCH MUA THÊM CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY ĐỂ NÂNG TỶ LỆ SỞ HỮU KHÔNG PHẢI THỰC HIỆN THỦ TỤC CHÀO MUA CÔNG KHAI TRONG TRƯỜNG HỢP VIỆC MUA THÊM CỔ PHẦN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG NÀY DẪN ĐẾN SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU ĐẠT HOẶC VƯỢT MỨC PHẢI CHÀO MUA CÔNG KHAI THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

1. Chấp thuận cho các cổ đông lớn của Công ty được tiến hành các giao dịch mua thêm cổ phần của Công ty để nâng tỷ lệ sở hữu không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp việc mua thêm cổ phần của các cổ đông này dẫn đến số lượng cổ phần sở hữu đạt hoặc vượt mức phải chào mua công khai theo quy định pháp luật.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông trên cơ sở phê duyệt của ĐHĐCĐ.

VI. ỦY QUYỀN CHO HĐQT QUYẾT ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc ban hành văn bản, triển khai thực hiện các trình tự thủ tục theo quy định để đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2017). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.



Nguyễn Tiến Đức

Số: 01/2017/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

**BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN AMD GROUP**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên 2017 về công tác quản trị năm 2016 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2016

1. Tổng quan

Năm 2016, kinh tế vĩ mô Việt Nam ổn định với tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,21%, thuộc nhóm dẫn đầu ở khu vực Châu Á. Lạm phát nằm trong ngưỡng kiểm soát và thanh khoản tín dụng ngân hàng dồi dào là yếu tố chính hỗ trợ thị trường bất động sản phát triển. Từ sự phục hồi, phát triển của nền kinh tế Việt Nam và thị trường bất động sản, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) hoặc (“**AMD**”), cùng với việc xác định khoáng sản là ngành nghề kinh doanh cốt lõi, trong đó đá tự nhiên là mũi nhọn, AMD đã có những bước đi vững chắc để nâng cao năng lực cạnh tranh, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

2. Những kết quả đạt được

- Theo Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty, năm 2016, doanh thu hợp nhất của Công ty: 1.445.628.914.014 đồng, đạt 115,5%, lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 58.342.764.674 đồng, đạt 83% so với kế hoạch năm 2016.
- Trong bối cảnh Công ty ưu tiên các nguồn lực để đầu tư xây dựng nhà máy khai thác và chế biến đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, việc đạt được các chỉ tiêu trên thực sự rất ấn tượng, phản ánh nỗ lực chung của toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ, nhân viên trong toàn Công ty.
- Với năng lực triển khai xuất sắc, sự đoàn kết của toàn thể CBCNV Công ty, với sự tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị, nhà máy khai thác và chế biến Đá tự nhiên giai đoạn 1 đã khánh thành và đi vào ngày hoạt động trong 45 ngày đêm thần tốc. Điều này gây ấn tượng rất lớn cho toàn thể CBCNV, các cơ quan Nhà nước cũng như các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ký rất nhiều các hợp đồng lớn với nhiều lĩnh vực khác nhau: Lĩnh vực thương mại: HĐ cung cấp đá cho các dự án lớn, các HĐ cung cấp máy móc thiết bị về phòng thí nghiệm, thép xây dựng ... Về lĩnh vực tư vấn, đã ký hợp đồng và tích cực triển khai các dự án với nhiều tổ chức quốc tế như: Dự án EU-MUTRAP, Dự án EU-Du lịch, Dự án EU-Y tế, Dự án SPS Lào và SPS Việt

Nam, Dự án thích ứng biến đổi khí hậu vùng sông Mê Kông-USAID, Dự án Giảm nhẹ thiên tai-Ngân hàng Thế giới,...

- Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng và chắc chắn đã đưa đến kết quả đạt được trên tất cả các ngành sản xuất kinh doanh. Kết quả này đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

II. HOẠT ĐỘNG, THỦ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Hội đồng quản trị

Hiện HĐQT có 05 (năm) thành viên, Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2016, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, linh hoạt chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc giúp Công ty không ngừng tăng trưởng, mở rộng hoạt động.

(i) Về công tác quản trị, điều hành

Trong năm 2016, HĐQT đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện các mặt, cải thiện năng lực quản trị về chất và lượng, cụ thể:

- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp.
- HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình, theo đó vai trò của thành viên độc lập và thành viên không điều hành được thể hiện rõ đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông thiểu số.
- HĐQT giám sát việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc đối với các quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

(ii) Về công tác hoạch định chiến lược, hoạt động đầu tư

- Ngay từ đầu năm 2016, HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm và được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với thực tế, định hướng tốt cho Ban Tổng Giám đốc trong triển khai thực hiện. Kết quả kinh doanh năm 2016 phản ánh sự nỗ lực lớn của toàn thể Công ty trong tình hình kinh tế hiện nay.
- Trên cơ sở đánh giá, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của cổ đông cũng như các nguồn vốn khác, HĐQT đã tiếp tục chủ trương, thực hiện cơ cấu danh mục đầu tư và mở rộng đầu tư các dự án khai thác khoáng sản: Dự án Khai thác, xây dựng và đưa nhà máy chế tác đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định đi vào hoạt động; Hoàn thành cấp phép khai thác đá và tiến hành thủ tục xây dựng nhà máy thứ hai tại núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc; Hoàn thành các thủ tục cấp phép thăm dò khoáng sản tại mỏ thứ ba - núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa... Bên cạnh những mảng sản xuất kinh doanh cốt lõi, HĐQT cũng chú



trọng đến các lĩnh vực thương mại, hoạt động tư vấn – nghiên cứu, hoạt động giáo dục và tìm kiếm các cơ hội thị trường ở phân khúc bất động sản.

(iii) Về công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị đã thông qua năm 2016. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2016, Báo cáo tài chính các quý, Báo cáo tài chính bán niên 2016 đã soát xét; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2016 và các báo cáo khác theo quy định;
- Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường và xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2016 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật có liên quan;
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2016, thực hiện kế hoạch đầu tư các dự án và kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua;
- Đạt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Thực hiện việc đầu tư, khai thác, vận hành các Dự án do Công ty hoặc các công ty thành viên làm chủ đầu tư;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành doanh nghiệp.

3. Thù lao, lương, thưởng, lợi ích và các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

- Công ty thực hiện việc chi trả thù lao cho Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát trong năm 2016 theo đúng Nghị quyết đã được phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
- Ban Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Trong năm 2016, HĐQT tiến hành hơn 30 cuộc họp về các vấn đề sau đây:

- Hoạt động kinh doanh: thông qua các vấn đề liên quan đến đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty; thay đổi tên, chuyển trụ sở, bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ; Triệu tập và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và phiên bất thường năm 2016; đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu Công ty.
- Hoạt động đầu tư: triển khai đầu tư xây dựng các Dự án nhà máy chế tác đá tự nhiên tại Thanh Hóa; hoạt động đầu tư các dự án bất động sản của các Công ty con và Công ty thành viên;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Bổ nhiệm và miễn nhiệm thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc;

0070
G TY
PHÂN
TƯ VÀ
NG SẢ
GROU
TIÊM - T

- Năm 2016, được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016.
- Ngày 30/12/2016, HĐQT đã họp và thông qua Nghị quyết thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược. Theo đó, Công ty dành phần vốn huy động được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược là 300.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng) thực hiện góp vốn thành lập Công ty cổ phần AMD Khoáng sản, Góp vốn Đầu tư vào CTCP Thương mại và dịch vụ Đông Sơn để triển khai dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt; dự án trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Du; Bổ sung vốn lưu động.
- Ngày 14/03/2017, HĐQT đã họp và thông qua Nghị quyết thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. HĐQT quyết định dùng toàn bộ số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 24.783.794.785 VNĐ (Hai mươi bốn tỷ, bảy trăm tám mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi bốn ngàn, bảy trăm tám mươi lăm đồng) để bổ sung vốn lưu động của Công ty
- Chi tiết về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Công ty báo cáo các cơ quan quản lý và công bố thông tin đầy đủ theo đúng quy định.
- Đồng thời, ngày 12/06/2017 vừa qua, HĐQT thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc của Công ty. Theo đó, ông Nguyễn Tiến Đức vẫn là Chủ tịch HĐQT của Công ty và ông Nguyễn Tiến Dũng được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

IV. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, dây truyền máy móc thiết bị hiện đại, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, không ngừng chỉ đạo Ban điều hành sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động.

Với lợi thế sẵn có, tính đoàn kết chặt chẽ giữa các thế hệ quản trị, điều hành, sự tin tưởng đồng hành của cổ đông, Công ty đang từng bước hoàn thiện hơn nữa để trở thành Tập đoàn khai thác và sản xuất đá xây dựng có vị thế tại khu vực và thế giới.

1. Các chỉ tiêu SXKD chính năm 2017

Doanh thu hợp nhất: 1.500 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 70 tỷ đồng

2. Nhiệm vụ, kế hoạch của HĐQT năm 2017

- Kiện toàn hoạt động của HĐQT, BTGD, hệ thống kiểm soát nội bộ... theo một hệ thống quản trị mới, hiện đại, phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty Mẹ - Con, đặc biệt trong điều kiện Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group đã trở thành thành viên của Công ty cổ phần Xây dựng FLC Faros và đang tiến hành triển khai rất nhiều dự án.
- Duy trì các mối quan hệ với các đối tác, khách hàng có tiềm lực, chuẩn bị sẵn sàng nguồn tài chính để tham gia các hoạt động kinh doanh, đầu tư hiệu quả cao.
- Tìm kiếm cơ hội đầu tư, trên nguyên tắc Dự án đầu tư phải liên quan trực tiếp đến ngành nghề/ thế mạnh hiện nay của Công ty.
- Đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực quản lý.
- Tăng vốn điều lệ lên 1.946.351.820.000 đồng để đảm bảo nguồn tài chính cho việc mở rộng và đầu tư mới các dự án:
 - Đầu tư thực hiện giai đoạn 2 mỏ đá tại núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định và mỏ đá tại núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
 - Đầu tư xây dựng nhà máy và hệ thống khai thác mỏ đá tại núi Ác Sơn, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
 - Xây dựng thêm nhà máy chế tác đá ở Khu công nghiệp Hoàng Long.
 - Xây dựng kho và đầu tư các showroom, cửa hàng bán đá tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lân cận.
 - Đầu tư dự án Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực và dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt tại phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; dự án Trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Bu, Bắc Ninh.

Trên đây là báo cáo về công tác quản trị năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tiến Đức

Số: 01/2017/BC-BTGD

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG
NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH (SXKD) NĂM 2017**

Ban Tổng giám đốc (“**BTGD**”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“**Công ty**”) hoặc (“**AMD**”), xin được trình bày báo cáo tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2016 và phương án SXKD năm 2017 như sau:

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2016, Việt Nam được nhận định là năm có nền kinh tế vĩ mô ổn định với tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,21%. Giá cả ổn định, lạm phát nằm trong ngưỡng kiểm soát và thanh khoản tín dụng ngân hàng dồi dào là yếu tố chính hỗ trợ thị trường bất động sản phát triển. Đây cũng là tín hiệu rất khả quan đối với các công ty khai thác chế biến đá xây dựng, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group khẳng định vị thế trong thị trường đá tự nhiên với việc khánh thành và đưa nhà máy sản xuất, chế biến đá tại Núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào hoạt động sau 45 ngày đêm thần tốc, cùng với đó là việc hoàn thành xin cấp phép thăm dò, khai thác hai mỏ đá tự nhiên lớn tại núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc và núi Ác Sơn, huyện Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2016

1. Kết quả về hoạt động kinh doanh

Bằng ưu thế về dây chuyền sản xuất hiện đại được đầu tư đồng bộ, bài bản, đội ngũ kinh doanh năng động, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra năm 2016 với Doanh thu bán hàng và Lợi nhuận trước thuế lần lượt đạt 1.445 tỷ đồng và 58,3 tỷ đồng. Doanh thu tăng 115,5% và Lợi nhuận đạt 83% so với kế hoạch năm 2016.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016. Cụ thể là:

Chỉ tiêu (1)	Kế hoạch (VNĐ) (2)	Thực hiện (VNĐ) (3)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (3)/(2)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.250.150.000.000	1.445.628.914.014	115,5%
Lợi nhuận trước thuế	70.536.500.000	58.342.764.674	83%



2. Về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu

2.1 Phát triển dự án đầu tư

Trong năm 2016, Công ty đã tiến hành việc chuẩn bị, hợp tác và đưa một số dự án lớn vào triển khai:

Dự án Mở đá xây dựng tại Thanh Hóa

Vào cuối năm 2016, đầu năm 2017, AMD đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng Nhà máy khai thác và sản xuất các sản phẩm từ đá tại xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa và đang tập trung đẩy mạnh đầu tư xây dựng 2 nhà máy còn lại tại huyện Vĩnh Lộc và huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Dự kiến Quý 2 năm 2017, sẽ hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà máy thứ 2 tại Núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc. Sau khi nhà máy đi vào hoạt động, dự kiến tổng công suất sản xuất đạt khoảng 1 triệu m²/năm.

Dự án Tổ hợp Ươm tạo Công nghệ và Đào tạo Nguồn nhân lực chất lượng cao

Dự án Tổ hợp Ươm tạo Công nghệ và Đào tạo Nguồn nhân lực chất lượng cao tại Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm có diện tích 2,2 ha nằm trên ba mặt đường trong đó đường Trần Hữu Dực là trục đường chính của quận Nam Từ Liêm, kết nối các khu đô thị, trung tâm thương mại và hành chính của quận sẽ được sử dụng để xây dựng một Trung tâm ươm tạo công nghệ đẳng cấp khu vực. Đây là dự án trọng điểm của AMD GROUP trong những năm tiếp theo, với tổng mức đầu tư khoảng hơn 500 tỉ đồng, đòi hỏi phải tập trung và ưu tiên nguồn lực để thực hiện thành công dự án này.

Dự án Khu nhà nghỉ, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại

Dự án do Công ty Cổ phần DECO HOUSE là một đơn vị thành viên của AMD GROUP triển khai để xây dựng Khu nhà nghỉ sinh thái, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại tại trung tâm của huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Dự án là sự kết hợp giữa các hoạt động thương mại, kết hợp với các hoạt động nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, là một bước chuyển đổi trong việc phát triển, hình thành một tổ hợp thương mại dịch vụ quảng bá các sản phẩm nông sản đến người tiêu dùng. Với quy mô 7.200 m², tổng mức đầu tư 25 tỷ đồng, dự án sẽ là một không gian giao lưu văn hóa, một điểm vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng tiện lợi, hiện đại nhất tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Dự án Trạm kinh doanh xăng dầu, cửa hàng VLXD và trạm dừng nghỉ

Dự án nằm trên tuyến đường tỉnh lộ 287 tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh do Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn – Công ty con của AMD GROUP làm chủ đầu tư. Tuyến đường tỉnh lộ 287 là tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh Bắc Ninh với lưu lượng các phương tiện qua lại rất lớn, dự án Bãi đỗ xe, dịch vụ VLXD, kết hợp du lịch sinh thái với quy mô 20.000 m², tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng sẽ đáp ứng tối đa nhu cầu thiết yếu về nhiên vật liệu cho người dân tại địa phương và Hà Nội. Hiện nay, dự án đã được UBND tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kinh doanh trạm xăng dầu, cửa hàng bán VLXD và trạm dừng nghỉ tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du và đang thực hiện các bước tiếp theo.

Dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt

Với việc định hướng cho Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn đầu tư vào Công ty cổ phần Dịch vụ Pháp Việt - đơn vị đang sở hữu dự án Khu trung tâm thể thao Pháp Việt có diện tích 2,2ha tại Phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội nên hiện nay AMD GROUP đang gián tiếp điều phối triển khai dự án này. Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đầu tư và đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng.

2.2 Tư vấn, đào tạo, nghiên cứu

AMD GROUP sở hữu Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI) là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu và tư vấn về quản lý và phát triển. Năm 2016 AMDI đã giải ngân và triển khai những dự án lớn đồng thời đẩy mạnh việc phát triển các dự án, hợp đồng mới.

Cụ thể, Viện AMDI đạt doanh thu 30,4 tỷ đồng đạt 83,5% so với năm 2015 và lợi nhuận 1,802 tỷ đồng tăng 19% so với năm 2015. Có được những kết quả trên là sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ nhân viên (CBNV) của Viện AMDI qua việc triển khai thành công các dự án đã trúng thầu các dự án lớn như: Dự án EU-Mutrap, Dự án ESRT (EU-du lịch), Dự án SPS Lào và SPS Việt Nam, Dự án EU-Health, Dự án thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu vùng sông Mê Kông (Mekong ARCC), Dự án VN-Haz/WB5, Dự án GIZ về thích ứng với lũ lụt tại Đồng Tháp.

Bên cạnh đó là nỗ lực của Ban lãnh đạo, Hội đồng thành viên trong việc kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao vai trò kiểm soát, quản trị rủi ro và tối đa hóa các lợi thế cạnh tranh của đơn vị nhằm giảm tối đa chi phí hoạt động để tăng lợi nhuận.

Hiện nay, AMD GROUP được ghi nhận là một trong những tổ chức tư vấn nội hàng đầu Việt Nam, với kiến thức sâu rộng về thị trường và đã có bề dày kinh nghiệm thực hiện hàng trăm dự án trên toàn quốc. AMD GROUP cũng tự hào là một trong các tổ chức tư vấn Việt Nam tiên phong trong việc mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ tư vấn sang các nước trong khu vực như Đông Nam Á như: Lào, Campuchia, Myanmar....

2.3 Đào tạo mầm non

Năm 2015 trường mầm non Pink house từ chỗ có 3 cơ sở với 376 học sinh, đến nay đã tăng lên 4 cơ sở lên và số lượng học sinh tăng gần 500 học sinh. Trường đã áp dụng phương pháp và chương trình giáo dục mới Montessori là chương trình giáo dục mới nhất đã áp dụng trên thế giới. Giáo viên được hướng dẫn, đào tạo các kỹ năng tổ chức các hoạt động, kỹ năng hướng dẫn và các kỹ năng giảng dạy khác. Nội dung học được thảo luận hàng tuần giữa chuyên gia và các giáo viên. Cơ sở vật chất ngày càng được nâng cao, không gian được gắn liền với thiên nhiên, trang thiết bị đồ dùng học tập hiện đại. Giáo

viên được tuyển chọn và đánh giá kết quả thực hiện công việc kỹ càng, đảm bảo tiêu chí về đạo đức, tâm huyết và kỹ năng giảng dạy tốt.

2.4 Kinh doanh thương mại, thiết bị và vật liệu xây dựng

Năm 2016 ngoài hoạt động phân phối các mặt hàng điện tử điện máy, kinh doanh bán lẻ siêu thị... Công ty đã đẩy mạnh kinh doanh vật liệu xây dựng, sắt thép, điều hòa và các sản phẩm công nghệ cao như thiết bị khoa học công nghệ, thiết bị y tế, thiết bị dạy học dạy nghề và thiết bị phòng thí nghiệm khác.

Việc duy trì quan hệ tốt với các đối tác và nhà cung cấp, cùng với việc chủ động nguồn lực tài chính là những yếu tố cơ bản tạo nên thành tựu trên của AMD GROUP trong điều kiện thị trường kinh doanh điện máy, bán lẻ siêu thị và vật liệu xây dựng và đặc biệt là mặt hàng Đá xây dựng bắt đầu khởi sắc. Bên cạnh những khách hàng truyền thống, năm 2016 AMD GROUP đã ký thêm được những hợp đồng cung cấp vật tư, thiết bị... với những đối tác tiềm năng khác. Những lợi thế trên sẽ tiếp tục được phát triển trong những năm tới.

2.5 Tình hình tài chính

Với định hướng lấy ngành khai thác và chế tác đá tự nhiên làm mũi nhọn để xây dựng một thương hiệu Đá tự nhiên được tin dùng trong nước và từng bước vươn ra thị trường quốc tế. Năm 2016, AMD GROUP đã dần khẳng định được sự lớn mạnh về tiềm lực kinh tế với tổng tài sản Hợp nhất tại ngày 31/12/2016 là 1.305 tỷ đồng. Với các chỉ số tài chính lành mạnh như chỉ số khả năng thanh toán, chỉ tiêu về cơ cấu vốn, khả năng sinh lời đều tốt và được các Ngân hàng lớn xếp hạng tín dụng A. Tất cả những chỉ số đó đều phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của AMD GROUP đang rất ổn định và ngày càng phát triển.

Kết luận:

Mặc dù điều kiện môi trường kinh doanh năm 2016 chưa thực sự thuận lợi nhưng được sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị (HĐQT), BTGD đã tập trung bám sát các hoạt động điều hành đội ngũ cán bộ nhân viên Công ty vượt qua khó khăn trên tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành kế hoạch SXKD. Đối với các nhiệm vụ khác như đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải cách hoạt động quản lý điều hành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, truyền thông quảng bá thương hiệu và hợp tác quốc tế ... đều đã có những bước chuyển biến quan trọng, góp phần vào sự thành công của Công ty năm 2016.

III. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2017 được đánh giá là thuận lợi hơn nhờ bối cảnh hội nhập sâu rộng sẽ tạo đà thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ hơn khi Việt Nam chính thức ký Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU, Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TTP), kinh

0.
V
VÀ
SẢN
UP
T.P

tế vĩ mô cơ bản ổn định sẽ có hàng loạt cơ hội được mở ra. Trong nước lạm phát được kiểm chế khá tốt, lãi suất đã và được dự báo là sẽ tiếp tục giảm, tỷ giá ổn định.

2. Kế hoạch SXKD năm 2017:

2.1 Các mục tiêu cơ bản

- Đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng các mỏ và hoàn thiện lắp đặt dây chuyền sản xuất đá tự nhiên tại Thanh Hóa nhằm tăng công suất khai thác, sản xuất và đầu tư và phát triển hệ thống phân phối đá tự nhiên AMDStone thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu.
- Phát triển và bảo vệ thương hiệu AMDStone, hoạch định chiến lược phù hợp nhu cầu thị trường và chiến lược cạnh tranh hiệu quả.
- Xây dựng thêm nhà máy chế tác đá ở Khu công nghiệp Hoàng Long.
- Xây dựng kho và đầu tư các showroom, cửa hàng bán đá tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lân cận.
- Đầu tư dự án Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực và dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt tại phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; dự án Trạm xăng dầu và cửa hàng kinh doanh VLXD tại Tiên Bu, Bắc Ninh.
- Phát huy tối đa các lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai.
- Tập trung công tác quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Tổ chức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn.

Dự kiến mục tiêu doanh thu và lợi nhuận hợp nhất của AMD năm 2017 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016 (VNĐ)	Kế hoạch 2017 (VNĐ)	Tăng trưởng
Doanh thu hợp nhất	1.445.628.914.014	1.500.000.000.000	3,76%
Lợi nhuận trước thuế	58.342.764.674	70.000.000.000	19,98%

3. Các giải pháp thực hiện

- Phát huy tối đa các lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai, tăng tiến độ giải ngân của các dự án đã ký kết nhằm mang lại dòng tiền và doanh thu ổn định.
- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường mới, phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và xây dựng thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy Công ty, đặc biệt chú trọng hơn nữa việc tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các dự án mới.
- Tập trung công tác quản trị các nguồn lực Công ty, quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Xây dựng nhà máy sản xuất đá xây dựng đồng bộ, hiện đại mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Để phục vụ cho kế hoạch trên, năm 2017 sẽ phải tổ chức việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn. Nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn trong nước, đặc biệt là thông qua thị trường chứng khoán phục vụ nhu cầu đầu tư kinh doanh.
- Xây dựng hệ thống thông tin giữa Công ty và các cổ đông, các nhà đầu tư, các Công ty Chứng khoán nhằm tạo mối liên hệ gắn bó, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hiểu rõ hơn nữa về thực lực và tiềm năng của Công ty.

Những định hướng nêu trên được kỳ vọng sẽ tạo ra nền tảng để từ năm 2017, Ban Tổng Giám đốc tin rằng với sự tin tưởng của cổ đông, các đối tác và những nỗ lực vượt bậc, định hướng phát triển rõ ràng, Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản AMD Group sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ và đạt được các kết quả ấn tượng trong năm 2017.

Xin trân trọng cảm ơn./.



Nguyễn Tiến Đức

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group (“Công ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2017 về công tác hoạt động năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 với các nội dung sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2016

I. Nhận xét về công tác quản lý điều hành của Công ty năm 2016

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, Hội đồng Quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào các mục tiêu tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ điều lệ Công ty. Hội đồng Quản trị đã hoàn thành tốt các mục tiêu Đại hội cổ đông đề ra. Các Nghị quyết ban hành trong các cuộc họp của Hội đồng Quản trị có nội dung phù hợp với Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên điều hành các công việc trong Công ty, thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban nghiệp vụ để thực hiện.

Nhìn chung, trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, tuân thủ đúng các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc Công ty quy định trong Điều lệ.

II. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016

1. Về nhân sự, thù lao và chi phí hoạt động:

Nhân sự của Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thúy Nhung – Trưởng ban
- Ông Hồ Sỹ Bắc – Thành viên

- Bà Lê Thị Hoàng Anh – Thành viên

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện trong hạn mức đúng quy định tại Nghị quyết và Điều lệ công ty, đảm bảo tính hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

3. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông giao phó. Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã cùng tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp về các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

4. Về sự phối hợp hoạt động với Kiểm toán độc lập:

Ban kiểm soát luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với Kiểm toán độc lập để bảo đảm giám sát được chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

III. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2016

1. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016:

Năm 2016, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được quyết nghị trong nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như là:

- Thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2016 để bảo đảm nguồn tài chính hoạt động kinh doanh và phục vụ cho các dự án đầu tư,
- Thực hiện tốt các chủ trương đầu tư như thành lập, góp vốn, quản lý vốn góp tại các công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác...
- Thực hiện tốt nhiệm vụ tái cấu trúc bộ máy và các hoạt động tại Công ty và các Công ty thành viên.



2. Giám sát tình hình tài chính năm 2016:

Ban kiểm soát thực hiện định kỳ trao đổi với Kiểm toán độc lập về phạm vi kiểm toán, kết quả kiểm toán và các vấn đề khác cần quan tâm trong hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ rà soát, phân tích thông tin, số liệu trên các báo cáo tài chính.

Căn cứ vào các báo cáo định kỳ và số liệu phân tích do Ban điều hành trình bày tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát đánh giá:

- Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng Sản AMD Group đã thực hiện như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch (VNĐ)	Thực hiện (VNĐ)	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.250.150.000.000	1.445.628.914.014	115,5%
Lợi nhuận trước thuế	70.536.500.000	58.342.764.674	83%

- Đánh giá hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch:
 - ⚡ Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu so với kế hoạch (đạt 115,5%)
 - ⚡ Thực hiện chỉ tiêu về lợi nhuận so với kế hoạch đề ra (đạt 83%)
- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều phù hợp.

3. Giám sát tình hình hoạt động năm 2016:

a) *Hệ thống giám sát quản trị*

Ban kiểm soát đã theo dõi sát sao thông qua việc trao đổi thường xuyên và đóng góp ý kiến với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về quản trị rủi ro trong hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty. Những rủi ro phát hiện thông qua hoạt động kiểm soát sẽ được kiến nghị kịp thời nhằm giảm thiểu rủi ro, ngăn ngừa cho phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của các bên liên quan.

b) *Hệ thống giám sát tài chính*

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát hoạt động tài chính của Công ty. Việc hoạt động của Ban kiểm soát luôn độc lập với hoạt động điều hành của Công ty. Trong quá trình tác nghiệp, Ban kiểm soát có đầy đủ nguồn lực cần thiết và quyền tiếp cận thông tin để hỗ trợ việc hoàn thành nhiệm vụ.

3700
G T
PH
J TU
ANG
9 GR
LIEM

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra các Báo cáo tài chính công ty mẹ, công ty con và các công ty liên kết thuộc Công ty. Nội dung kiểm tra chủ yếu:

- Kiểm tra việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy trình nghiệp vụ
- Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy định
- Kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo với Công ty
- Kiểm tra tình hình tài chính các Công ty

c) *Kết quả đánh giá sự tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy định*

Ban kiểm soát nhận thấy không có rủi ro đáng kể trong hệ thống quy trình quản lý của Công ty cũng như việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy định của các cá nhân và đơn vị liên quan. Các kế hoạch hành động nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát theo khuyến nghị của Ban kiểm soát cũng được các khối điều hành trong Công ty triển khai đầy đủ.

4. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo của Hội đồng Quản trị, báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

a) *Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016*

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty và thống nhất:
- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016.

b) *Thẩm định báo cáo của Hội đồng Quản trị:*

Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

c) *Thẩm định báo cáo của Ban Tổng Giám đốc:*

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016. Các quyết định trong điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc đều phù hợp và tuân thủ pháp luật, Điều lệ cũng như các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, Nghị quyết của cổ đông.

70-
Y
N
JA
SẢN
TUP
T.P

IV. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

Trong năm 2016, Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của Công ty, không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông, không nhận được ý kiến của người lao động nào gửi đến Ban kiểm soát về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các hoạt động của Công ty trong năm 2016 đều tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Kiến nghị

Ban kiểm soát kiến nghị Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ chế xây dựng hệ thống kiểm tra nội bộ, bổ sung các quy chế, quy trình cho các nghiệp vụ kinh doanh để đảm bảo các hoạt động hiệu quả và phù hợp với đà phát triển của Công ty.

Củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên theo Quy chế quản lý công ty trực thuộc, quy định nội bộ và kịp thời gửi cho Ban kiểm soát.

Các văn bản, quy định nội bộ, báo cáo định kỳ được ban hành tại Công ty và các Công ty thành viên cần được đồng thời gửi tới Ban kiểm soát trong thời gian sớm nhất nhằm nắm bắt tình hình và có đề xuất hướng xử lý bảo vệ quyền lợi cho cổ đông và người lao động.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. Nhiệm vụ chung

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động

II. Nhiệm vụ cụ thể năm 2017

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu năm 2017, Ban kiểm soát phấn đấu thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ cụ thể mà Điều lệ Công ty quy định như sau:

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất của Công ty và các Công ty thành viên thông qua hoạt động của Kiểm toán độc lập và các hoạt động trực tiếp của Ban kiểm soát.
- Thực hiện giám sát và kiểm tra nội bộ Công ty và các Công ty thành viên một cách thường xuyên theo chế độ kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.
- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, soát xét báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo bán niên, báo cáo hàng năm.
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích cổ đông.
- Kiểm soát tình hình góp vốn và tham gia quản lý góp vốn, hiệu quả vốn góp vào các Công ty thành viên, Công ty liên kết của Công ty.
- Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.
- Nắm bắt các cơ chế, chính sách ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản AMD Group. Ban kiểm soát cam kết luôn sát cánh đưa hoạt động của Công ty ngày càng lớn mạnh theo đúng mục tiêu, chiến lược đề ra.



Nguyễn Thúy Nhung